

LỚP	STT	Mã hồ sơ	HỌ TÊN	MSHS DỰ	GT	TỔNG ĐIỂM	NV1	NV2
C01	01	K23-037	NGUYỄN NGỌC VI ANH	C01-01	NỮ	21	1	3
C01	02	K23-170	PHẠM THỊ ANH HOÀNG	C01-02	NỮ	20.25	1	2
C01	03	K23-172	VÕ THỊ MINH HỒNG	C01-03	NỮ	25	1	3
C01	04	K23-213	TRƯƠNG VĨNH KHANG	C01-04	NAM	20.25	1	3
C01	05	K23-232	VÕ THỊ BẢO KHÁNH	C01-05	NỮ	19.75	2	1
C01	06	K23-294	KHÔNG MINH LONG	C01-06	NAM	21.25	1	5
C01	07	K23-299	BUI VAN LUC	C01-07	NAM	22.25	1	3
C01	08	K23-304	ĐẶNG PHƯƠNG MAI	C01-08	NỮ	23	1	5
C01	09	K23-308	HOÀNG DIỆP MINH	C01-09	NỮ	22	1	3
C01	10	K23-316	NGUYỄN VĂN MINH	C01-10	NAM	24	1	6
C01	11	K23-329	NGUYỄN LÊ KIỀU MY	C01-11	NỮ	22.5	1	3
C01	12	K23-332	PHẠM ĐÌNH NAM	C01-12	NAM	19.5	1	3
C01	13	K23-335	CHUNG MỸ NGÀ	C01-13	NỮ	20.75	1	3
C01	14	K23-336	TRẦN THỊ XUÂN NGÀ	C01-14	NỮ	20.5	1	3
C01	15	K23-369	NGUYỄN ĐẶNG PHƯƠNG NGUYỄN	C01-15	NỮ	19	2	1
C01	16	K23-378	NGÔ YÊN NHI	C01-16	NỮ	22.75	1	2
C01	17	K23-386	TRẦN BẢO NHI	C01-17	NỮ	22.5	1	4
C01	18	K23-389	TRƯƠNG VŨ QUỲNH NHI	C01-18	NỮ	20.25	1	3
C01	19	K23-405	VƯƠNG THỊ NHUNG	C01-19	NỮ	19.75	1	2
C01	20	K23-394	TRẦN QUỲNH NHƯ	C01-20	NỮ	20.5	2	1
C01	21	K23-395	CHUNG NGỌC NHƯ	C01-21	NỮ	21.75	1	4
C01	22	K23-396	NGUYỄN NGỌC HUỲNH NHƯ	C01-22	NỮ	20.25	1	4
C01	23	K23-400	NGUYỄN THỊ TÔ NHƯ	C01-23	NỮ	19.25	1	3
C01	24	K23-404	VÕ THỊ BẢO NHƯ	C01-24	NỮ	21.5	1	3
C01	25	K23-408	NGUYỄN THỊ KIM OANH	C01-25	NỮ	19.5	1	3
C01	26	K23-414	HOÀNG DUY PHÁT	C01-26	NAM	22	1	2
C01	27	K23-415	NGUYỄN QUỐC PHONG	C01-27	NAM	19	1	2
C01	28	K23-426	HUỲNH THANH PHÚC	C01-28	NAM	23.75	1	6
C01	29	K23-427	NGUYỄN NGỌC PHÚC	C01-29	NAM	22.5	1	3
C01	30	K23-442	LÊ NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG	C01-30	NỮ	22	2	1
C01	31	K23-467	LỤC LÊ QUYỀN	C01-31	NỮ	21.75	1	2
C01	32	K23-471	LÊ NHƯ QUỲNH	C01-32	NỮ	23.75	1	3
C01	33	K23-472	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	C01-33	NỮ	20	1	3
C01	34	K23-491	HÀ DUY TÂN	C01-34	NAM	23.25	1	2
C01	35	K23-492	LÊ DUY TÂN	C01-35	NAM	20	1	2
C01	36	K23-493	LƯƠNG HUỲNH TÂN	C01-36	NAM	23.75	1	3
C01	37	K23-509	PHẠM PHƯƠNG THẢO	C01-37	NỮ	22.5	1	3
C01	38	K23-496	LÊ NGUYỄN QUANG THẮNG	C01-38	NAM	19.25	1	3
C01	39	K23-511	NGÔ BẢO THỊ	C01-39	NỮ	24	1	3
C01	40	K23-596	LÊ PHẠM ĐỨC TRÍ	C01-40	NAM	20	1	4
C01	41	K23-607	NGUYỄN DUY BẢO TRỌNG	C01-41	NAM	19.5	1	3
C01	42	K23-621	VÕ QUANG TRUNG	C01-42	NAM	21.25	1	2
C01	43	K23-668	NGUYỄN KHÁNH VY	C01-43	NỮ	21.75	1	3

DANH SÁCH CÓ : 43 HỌC SINH